

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày : 20/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Quang

2. Ông Nguyễn Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thanh P**, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Đường NTN, phường E, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1974 và bà: Võ Thị Bích L, sinh năm 1973; vợ: Bùi Ngọc Diễm P, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2016; nhân thân:

- Ngày 10/08/2010, Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 175.000 đồng do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 0002526), đã đóng phạt;

- Ngày 13/8/2013, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 333/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2014, đã nộp án phí;

- Ngày 27/03/2018, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số

10/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020, đã nộp án phí và các nghĩa vụ dân sự.

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 18/03/2022. *Có mặt.*

2. **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Đường ĐBP, phường F, quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh C1, sinh năm 1969 và bà: Châu Thị Tuyết M, sinh năm 1970; vợ: Nguyễn Hoài T1, sinh năm 1999 (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2014; Nhân thân: Ngày 31/03/2017, Công an quận Bình TH, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng do hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số 0000992), đã đóng phạt;

Tiền án: Ngày 30/03/2018, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 14/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2020.

Tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/03/2021. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1980, Thường trú: Xã TS, huyện VT, tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ liên lạc: Đường TKTQ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Điều D, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp TT, xã TL, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. *Vắng mặt.*

2. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1985. Địa chỉ: 30/13 Đường BT, Phường G, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D và Trần Thanh P là bạn bè quen biết với nhau, do cần tiền để tiêu xài nên ngày 02/3/2022 D rủ P sử dụng xe gắn đi cướp giật tài sản, P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe Yamaha Exciter và D điều khiển xe Yamaha Exciter biển số lưu thông trên các tuyến đường tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi lưu thông đến trước nhà số 66 NSHL, Phường 10, quận Tân Bình, cả hai phát hiện bà Nguyễn Thị Hồng H cùng con trai là anh Lưu Nguyễn Xuân N đang đứng phía trước nhà, trên vai chị H có đeo một chiếc giỏ xách, D điều khiển xe đi phía sau P để quan sát, hỗ trợ, còn P điều

khuyến xe chạy ngược chiều đến chỗ chị H đang đứng, áp sát và sử dụng tay trái cướp giật chiếc giỏ xách của chị H đang đeo trên vai rồi tăng ga bỏ chạy thoát về phòng trọ của P tại số phòng 16.06 lô A Chung cư IDICO đường LBB, phường HTH, quận Tân Phú. P đưa cho D chiếc giỏ xách vừa cướp giật được của chị H bên trong có số tiền 24.000.000 đồng và chia đều cho cả hai. Sau đó, D đem giỏ xách ném bỏ trên đường Hoàng Sa - Trường Sa (không nhớ chính xác vị trí). Ngày hôm sau, P mang chiếc xe hiệu Yamaha Exciter, gửi sửa tại tiệm sửa xe máy của anh Tôn Bảo Lộc tại CM, phường TT, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khi hai bị cáo thực hiện hành vi cướp giật giỏ xách của bà H đã làm bà H té ngã xuống đường gây thương tích vùng đầu. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 273/TgT.22 ngày 15/4/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%.

Qua điều tra truy xét, ngày 17/3/2022 và 18/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã bắt giữ được Nguyễn Thanh D và Trần Thanh P.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Nguyễn Thanh D và Trần Thanh P đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời bị cáo D khai số tiền cướp giật được có gửi cho mẹ là bà Châu Thị Tuyết M 5.000.000 đồng, số tiền còn lại D đã tiêu xài hết.

Vật chứng:

- 01 túi xách màu đen (không thu hồi được, bị hại không có yêu cầu thường túi xách), bà H khai bên trong có số tiền khoảng 30.000.000 đồng và 130 thẻ Esteem (loại thẻ thanh toán mệnh thay thế tiền mặt áp dụng trong một số hệ thống khách sạn, siêu thị) mệnh giá mỗi thẻ là 100.000 đồng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 127/HĐĐGTS-TTHS ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tân Bình kết luận: Không có mẫu, thông tin, tài liệu liên quan làm cơ sở cho việc định giá túi xách; giá 130 thẻ “ESTEEMGIFT” mệnh giá 100.000 đồng giá trị đến ngày 31/12/2022 là 13.000.000 đồng.

- Các phương tiện gây án: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen ;01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen trắng. Quá trình điều tra, xác minh chưa làm rõ được chủ sở hữu và tình trạng chuyển dịch quyền sở hữu tài sản nêu trên.

- Số tiền 5.000.000 đồng do mẹ của bị cáo D là bà Châu Thị Tuyết M tự nguyện giao nộp lại, đã trả lại cho bị hại là bà H.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng và 01 bộ trang phục P mặc khi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu trắng hồng thu giữ của D.

Tất cả các tài sản trên đã được nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng H đã nhận lại 5.000.000 đồng và yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường tổng số tiền 176.000.000 (Một trăm bảy mươi sáu triệu) đồng bao gồm: 38.000.000 đồng là giá trị tài sản không thu hồi được (25.000.000 đồng tiền mặt và 130 thẻ Esteem trị giá 13.000.000 đồng) cùng với 138.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị suy giảm, chi phí điều trị thương tật và thu nhập bị mất.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSQTB ngày 24 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Thanh D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm b khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Thanh P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Nguyễn Thanh D từ 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại theo quy định pháp luật.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, đồng ý với toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Thanh D, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận do cần tiền tiêu xài, các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Thanh D đã có hành vi điều khiển hai xe gắn máy tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt, khi phát hiện bị hại là bà Nguyễn Thị Hồng H, bị cáo D chạy xe phía sau quan sát hỗ trợ còn bị cáo P chạy xe trực tiếp áp sát rồi công khai giật lấy 01 túi xách màu đen không có nhãn hiệu bên trong có số tiền 30.000.000 đồng và 130 thẻ “ESTEEMGIFT” mệnh giá 100.000 đồng của bà H khiến bà H ngã xuống đường bị thương tật 42%, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố và dùng thủ đoạn nguy hiểm là dùng xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, đã gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại và khả năng gây nguy hiểm cho những người khác đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vì bản chất lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Xét nhân thân của 02 bị cáo rất xấu, đã nhiều lần bị kết án và xử lý hành chính, riêng bị cáo D có 01 tiền án về tội “cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích. Bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để cải tạo trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Hội đồng xét xử xét bị cáo D đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu 02 bị cáo liên đới bồi thường tổng số tiền 176.000.000 (Một trăm bảy mươi sáu triệu) đồng bao gồm: 38.000.000 đồng là giá trị tài sản không thu hồi được (25.000.000 đồng tiền mặt và 130 thẻ Esteem trị giá 13.000.000 đồng) cùng với 138.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị suy giảm, chi phí điều trị thương tật và thu nhập bị mất.

Tại phiên tòa, hai bị cáo P và D đồng ý bồi thường các khoản tiền theo yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện và thống nhất bồi thường của 02 bị cáo, mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là bà H số tiền 88.000.000 (tám mươi tám triệu) đồng.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen là phương tiện do bị cáo P điều khiển khi cướp giật tài sản. Bị cáo P khai được một người (không rõ lai lịch) cầm cố chiếc xe máy này với giá 20.000.000 đồng vào khoảng đầu năm 2022 (không nhớ rõ thời gian, địa điểm cầm xe). Sau đó không thấy người này đến nhận xe nên bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại đến khi bị bắt. Khi cầm chiếc xe máy người cầm xe có đưa cả vệt xe và có giấy cầm xe cho bị cáo nhưng hiện nay bị cáo đã làm thất lạc nên chưa tìm lại được. Qua xác minh tại Đội cảnh sát giao thông Công an quận Tân Bình kết quả chủ đăng ký xe máy là anh Phạm Văn S, sinh năm 1985, thường trú: Đường 100 BT, phường H, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành xác minh, anh Phạm Văn S đã chuyển đến tạm trú tại: Đường LLQ, Phường Z, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2008 đến nay. Tiến hành xác minh không có mặt ông S cư trú tại các địa chỉ nêu trên nên chưa làm việc được với ông S. Trung tâm dữ liệu xe tang vật thuộc Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận chiếc xe không có trong danh sách xe tang vật trong các vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy xe gắn máy nêu trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen trắng là phương tiện do bị cáo D điều khiển khi cướp giật tài sản. Bị cáo D khai chiếc xe này mua từ một người quen trên mạng xã hội “Facebook” (không còn lưu thông tin về người bán) với giá 15.000.000 đồng, không lập hợp đồng vào khoảng tháng 02/2022.

Qua xác minh tại Đội cảnh sát giao thông Công an quận Tân Bình chủ đăng ký xe là anh Điều D, sinh năm 1972, ngụ tại: Địa chỉ: Ấp TT, xã TL, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Làm việc anh D khai nhận anh không phải là chủ sở

hữu chiếc xe máy này đồng thời cũng không quen biết ai tên là Trần Thanh P hay Nguyễn Thanh D. Cơ quan điều tra Công an quận Tân Bình đã có công văn đăng báo mời chủ sở hữu có liên quan đến làm việc nhưng chưa có kết quả. Trung tâm dữ liệu xe tang vật thuộc Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận chiếc xe này không có trong danh sách xe tang vật trong các vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với qui định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng thu giữ của bị cáo P. Bị cáo P khai nhận điện thoại này là tài sản cá nhân. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nội dung bên trong máy, kết quả không ghi nhận thông tin gì có liên quan đến vụ án do đó Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo P.

- Đối với 01 bộ trang phục gồm: 01 áo somi dài tay họa tiết caro màu xanh – đen – nâu, trên cổ áo (mặt trong) có chữ Burberry và 01 quần tây dài màu đen. Đây là bộ quần áo mà bị cáo P mặc khi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu trắng hồng thu giữ của bị cáo D: Bị cáo khai nhận điện thoại này là tài sản cá nhân. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nội dung bên trong máy, kết quả không ghi nhận thông tin gì có liên quan đến vụ án do đó Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo D.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Về Án phí dân sự sơ thẩm về việc bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.400.000 (bốn triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Bị cáo Trần Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.400.000 (bốn triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Thanh P;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh D;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Thanh D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Trần Thanh P 08 (tám) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2022.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh D 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo và bị hại: Bị cáo Nguyễn Thanh D và bị cáo Trần Thanh P có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền là 176.000.000 (một trăm bảy mươi sáu triệu) đồng, cụ thể: Mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 88.0000.000 (tám mươi tám) triệu đồng.

[3] Về vật chứng:

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen và 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen trắng, trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo somi dài tay họa tiết caro màu xanh – đen – nâu, trên cổ áo (mặt trong) có chữ Burberry và 01 quần tây dài màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu trắng hồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ-VKSTB ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình)

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 4.400.000 (bốn triệu bốn trăm ngàn) đồng.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Út

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thảo Nguyễn Tấn Quang

Trần Thị Hồng Út

